TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 129/2018/QĐST-HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 18 tháng 01 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 201/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1992, địa chỉ: 535/4 tổ 13, khóm TK3, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn N, sinh năm 1983, địa chỉ: 57/3 ấp XTB, xã TT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Tuyết N và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Tuyết N và anh Trần Văn N thuận tình ly hôn. Chị Huỳnh Thị Tuyết N và anh Trần Văn N không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung:

Anh Trần Văn N được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 08/9/2011. Anh Trần Văn N không yêu cầu chị Huỳnh Thị Tuyết N cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Huỳnh Thị Tuyết N được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Minh Q, sinh ngày 24/6/2015. chị Huỳnh Thị Tuyết N không yêu cầu anh Trần Văn N cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Huỳnh Thị Tuyết N và anh Trần Văn N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Huỳnh Thị Tuyết N và anh Trần Văn N có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Tuyết N phải nộp số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) và tự nguyện nộp thay cho anh Trần Văn N 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014202 ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Huỳnh Thị Tuyết N được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã Thới Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê